TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘ ĐỨC** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2022/QĐST-DS
Ngày: 04-3-2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Phong.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Dung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thu Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2021 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2022/QĐST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn P1, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 04/8/2021 và tại phiên họp sơ thẩm, anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh và chị Bùi Thị Kim N, sinh năm 1984 tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 06/10/2006. Sau khi kết hôn, anh và chị N chung sống hạnh phúc, đến năm 2015 giữa anh và chị N có xảy ra mâu thuẫn nên chị N bỏ đi khỏi nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi mãi đến nay, không liên lạc gì với anh và gia đình; anh đã áp dụng nhiều biện pháp để tìm kiếm chị N nhưng không được. Năm 2021 anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức giải quyết việc dân sự về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị N; ngày 19/01/2021 Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức chấp nhận yêu cầu của anh, sau đó đã thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Bùi Thị Kim N theo quy định nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của chị N. Nay, để có căn cứ làm thủ tục ly hôn với chị N nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị Bùi Thị Kim N mất tích.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên họp:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn T. Tuyên bố chị Bùi Thị Kim N, sinh năm 1984; nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi mất tích. Anh T phải chịu chi phí đăng báo, phát sóng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích và lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Kim N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 06/10/2006 nên quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị N là hợp pháp. Do đó, anh T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Bùi Thị Kim N mất tích theo quy định tại Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Bùi Thị Kim N có nơi cư trú cuối cùng tại Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức thụ lý, giải quyết việc dân sự về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* theo đơn yêu cầu của anh T là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ lời trình bày của anh Nguyễn Văn T và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Chị Bùi Thị Kim N đã bỏ đi khỏi nơi cư trú cuối cùng Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi từ năm 2015 đến nay. Anh Nguyễn Văn T đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm và cũng đã yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Bùi Thị Kim N. Ngày 19/01/2021 Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức mở phiên họp và chấp nhận yêu cầu của anh T về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Bùi Thị Kim N, sau đó đã thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị N theo đúng quy định của pháp luật nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về việc chị N còn sống hay đã chết.

[2.2] Tại biên bản xác minh ngày 19/10/2021, đại diện Công an xã Đ cũng xác nhận: *"Chị Bùi Thị Kim N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Hiện nay chị N không có mặt tại địa phương, chị N hiện nay đang làm gì, ở đâu địa phương không biết rõ vì chị N đi khỏi địa phương từ năm 2015 cho đến nay không có tin tức gì"*. Tại biên bản làm việc ngày 19/10/2021, bà Trần Thị M (là mẹ đẻ của chị N) cho rằng chị N đi làm ăn ở thành phố Hồ Chí Minh, rất ít khi về quê. Tuy nhiên, bà Minh cũng không biết địa chỉ cụ thể của chị N

đang ở đâu nên không có căn cứ xác định chị N đang làm ăn ở thành phố Hồ Chí Minh như trình bày của bà M.

[2.3] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Nguyễn Văn T, ngày 21/10/2021 Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Bùi Thị Kim N. Thông báo nêu trên đã được đăng trên báo nhân dân trong 03 số liên tiếp từ số 24104 đến số 24106 trong các ngày 24, 25 và 26/10/2021, đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án và được phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp kể từ ngày 27 đến ngày 29/10/2021. Đến nay, đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc chị Bùi Thị Kim N còn sống hay đã chết. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, việc anh Nguyễn Văn T yêu cầu tuyên bố chị Bùi Thị Kim N mất tích là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.4] Về áp dụng biện pháp quản lý tài sản của chị Bùi Thị Kim N: Anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của chị Bùi Thị Kim N nên Tòa án không giải quyết.

[2.5] Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 3.900.000đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng) chi phí đăng báo, phát sóng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Anh T đã nộp và đã chi phí xong.

[2.6] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp.

[2.7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên họp là phù hợp, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các điều 144, 149, 370, 371, 372, 387 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Nguyễn Văn T. Tuyên bố: Chị Bùi Thị Kim N, sinh năm 1984; nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi mất tích.

- Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 3.900.000đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng) chi phí đăng báo, phát sóng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Anh T đã nộp và đã chi xong.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh T đã nộp (do ông Nguyễn Văn Luận nộp thay) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000001 ngày 01/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Nguyễn Văn T có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định tại khoản 2 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mộ Đức;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Lê Phong